

Bản án số: 244/2022/HS-ST

Ngày: 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Giáo

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 223/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1825/2022/QĐXXST-HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Liễu Hoàng A, tên gọi khác: M, Liễu Hoàng A, sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 670/10 L, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 231/94A B, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: nguyên chạy xe ôm công nghệ; trình độ học vấn: 7/12; Con ông Hứa Kỳ T (chết) và bà Liễu Thị S; Có vợ và 01 (một) con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 828/2006/HS-ST ngày 26/6/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2009; Quyết định số 99/QĐ-TA ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (chấp hành xong ngày 01/01/2019); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2021, (có mặt).

- Người bị hại: Ông RHYLEN N sinh năm 1992 (quốc tịch Nam Phi) - vắng mặt.

Địa chỉ: Khách sạn AP số 234 Đường 3 tháng 2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Liễu Thị D, sinh năm 1978

Địa chỉ: 231/94A B, phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo làm nghề chạy xe ôm công nghệ của hãng Grab. Trưa ngày 22/8/2021, bị cáo (mặc áo màu xanh chạy Grab) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 50N1-451.31 về nhà thì thấy ông RHYLEN N đang đứng trước cổng khách sạn AP, địa chỉ số 234 Đường 3/2, phường 12, Quận 10 cầm điện thoại giờ lên vẫy bị cáo lại, bị cáo dừng xe thì ông RHYLEN N (nghĩ Hoàng A là nhân viên shipper giao hàng) hỏi chuyện. Do cả hai không hiểu tiếng nói của nhau nên ông N tay cầm điện thoại di động hiệu Samsung A70, màu xanh đen đưa cho Hoàng A để nhận điện, thì ngay lập tức Hoàng A dùng tay trái cầm chiếc điện thoại của ông RHYLEN N và tăng ga xe máy bỏ chạy, ông RHYLEN N tri hô và chạy bộ đuổi theo được một đoạn thì té ngã. Lúc này, anh Nguyễn Ngọc L (nhân viên giao hàng hãng Now) đang ở gần đó chứng kiến sự việc cùng anh Đỗ Thành T (nhân viên giao hàng) dùng xe máy đuổi theo qua nhiều tuyến đường, khi bị cáo rẽ phải vào đường Nguyễn Đình Chiểu (bên phải nhà số 182 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, Quận 3) thì bị anh L và anh T bắt giữ được Hoàng A cùng tang vật và giao Công An Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 5801/KL-HĐDGTS ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh đen, đã qua sử dụng trị giá 3.388.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 170/CT-VKS-P2 ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Liễu Hoàng A phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm,

- Bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Liễu Hoàng A tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Liễu Hoàng A có hành vi sử dụng xe gắn máy đi

cướp giật tài sản người khác một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Liễu Hoàng A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Liễu Hoàng A từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt với mức án nhẹ, để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Liễu Hoàng A sử dụng là chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 50N1-451.31 nhanh chóng bắt ngờ cướp giật chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A70 của ông RHYLEN N nhằm thu lợi bất chính. Theo kết luận định giá tài sản số 5801/KL-HĐĐGTS ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp thành phố, kết luận: một điện thoại di động Samsung galaxy A 70 trị giá 3.388.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Liễu Hoàng A đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản cướp giật đã thu hồi trả cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Bị cáo có nhân thân đã bị kết án nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân của bản thân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì thêm, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 50N1-451.31, số máy JF66E-0176214, số khung RLHJF5812GY176184. Đây là chiếc xe do bị cáo Anh sử dụng thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Theo Kết luận giám định số 03/KLGD-X(Đ3) ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe mô tô biển số 50N1-451.31, số máy JF66E-0176214, số khung RLHJF5812GY176184 có số khung, số máy không thay đổi.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 21/12/2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe có biển số 50N1-451.31, số máy JF66E-0176214, số khung RLHJF5812GY176184, do bà Liễu Thị D đứng tên đăng ký.

Bà D khai, do bị cáo là anh ruột của bà, nên bị cáo có mượn xe của bà và ngày 22/8/2021 bị cáo lấy xe sử dụng chạy grab, bà không biết việc sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi cướp giật tài sản và có nhu cầu nhận lại xe nên trả lại xe cho bà Dung.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh không rõ hiệu, bề nát màn hình, không kiểm được Imei thu giữ của bị cáo. Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Liễu Hoàng A phạm tội “cướp giật tài sản”;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Liễu Hoàng A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2021.

2. Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Liễu Thị D 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda số loại Vision, màu xanh, biển số: 50N1-451.31, số máy JF66E0176214, số khung RLHJF5812GY176184.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu xanh hư hỏng không rõ hiệu (bể nát màn hình, mặt lưng, không kiểm được Imei, tình trạng không có nguồn điện).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK 2022/382 ngày 25/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Liễu Hoàng A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo Liễu Hoàng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Thi hành án hình sự TAND TP.HCM;
- Trại giam; Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng PC53 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường 10, Q10, TP.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (18).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Trần Cảnh